TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HS-PT
Ngày 20 tháng 01 năm 2021
"Phan Văn H - Giết người"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công
Các thẩm phán: Ông Tô Chánh Trung
Ông Trần Xuân Minh
- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiển - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.
***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Phong Lưu - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 586/2020/TLPT-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Phan Văn H do người đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HS-ST ngày 15/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh S.

Bị cáo bị kháng cáo: Phan Văn H, sinh năm 1974 tại tỉnh S; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Ngãi Hội 2, thị trấn Đại Ngãi, huyện L, tỉnh S; Chỗ ở: Ấp An Thạnh, xã An Lạc Tây, huyện K, tỉnh S; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Sáu (chết) và bà Huỳnh Thị Tư; Có vợ Bùi Thị Trang, có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa từng bị kết án. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/02/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Lý Bang - Đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng (Có mặt);

Người bị hại: Ông Đỗ Thái C, sinh năm 1974 (chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1972 (Có mặt);

Địa chỉ Ấp An Thạnh, xã An Lạc Tây, huyện K, tỉnh S;

Ngoài ra còn có 04 người đại diện hợp pháp của người bị hại không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 21/02/2020, tại nhà của bị cáo Phan Văn H tổ chức uống rượu cùng với Nguyễn Văn P đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì có Đỗ Thái C đến cùng uống rượu, Trần Văn H[1] (T) thì nằm võng xem điện thoại cách bàn uống rượu khoảng 04 mét. Hết rượu thì H đi mua rượu về uống tiếp đến khoảng 16 giờ 20 phút, C lấy cái ghế nhựa đang ngồi ném xuống ao phía sau bàn

nhậu nên C và H cự cãi. Lúc này bà Trần Thị L (là mợ của H) nhà gần bên đi qua xem. H nói *"Có rượu có mồi mà mày còn phá nữa"* thì C lượm ghế đem lại gần chỗ H rồi để ghế xuống nói *"rượu đó là của tao mua"*, bà L đứng sau chỗ ông P đang ngồi nói *"Mấy thằng mày tối ngày ăn nhậu rồi cự cãi hoài"*, H đóng nắp chai rượu lại rồi nói với C "Rượu của mày thì mày đem về đi", C dùng tay trái thoi vào sườn trái của H một cái thì H nói *"Bữa nay tao thọt huyết mày"* rồi đi vào nhà lấy một con dao dạng tự chế, dài 34 cm đi đến chỗ C đang đứng, cầm dao đâm từ trên xuống trúng vào vùng mạn sườn bên trái của C một nhát rồi rút dao ra, bà L la lên *"Chạy, chạy"* thì P và H[1] bỏ chạy, còn C ôm bụng đi ra hướng lộ rồi gục xuống nằm trên lộ đal bất tỉnh, mọi người đưa đi cấp cứu nhưng C đã tử vong.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 31/PY.PC09 ngày 24/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh S xác định: Trên cơ thể nạn nhân có 01 vết rách da hình bầu dục ở mạn sườn bên trái, bờ mép vết sắc gọn. Bầm tụ máu dưới da vùng ngực dưới bên trái, đứt cơ liên sườn số 6, đứt sụn sườn số 7 bên trái, tràn khí màng ngoài tim. Hai phổi xẹp, bề mặt hai phổi xung huyết. Khoang lồng ngực chứa đầy máu loãng. Cơ hoành bên trái bị rách, thùy trái của gan có một tổn thương hình một đường thẳng. Gan có màu vàng nhạt, bề mặt xù xì, mật độ chắc. Bầm tụ máu ở mạc treo ruột, bầm tụ máu ở ruột non, giữa vết bầm tụ máu phát hiện ruột non bị thủng. Trong ổ bụng chứa đầy máu loãng và nhiều cục máu đông. Nguyên nhân chết: Mất máu cấp. Hung khí: Vật sắc, nhọn.

Kết luận giám định số 1692/C09B ngày 29/4/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Trên cây dao bằng kim loại (niêm phong túi mã số NS1A 058561) và dấu vết tại hiện trường (niêm phong mã số NS3A 062213) đều có dính máu của nạn nhân Đỗ Thái C.

Kết luận giám định pháp y về thương tích trên hồ sơ số 167/TgT-PY ngày 01/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc T xác định: Cây dao bằng kim loại dài 34 cm, một lưỡi sắc và mũi dao nhọn có khả năng gây ra vết thương có bờ mép sắc gọn và độ sâu thấu ngực – bụng gây tổn thương các tạng của cơ thể. Cây dao theo mô tả có khả năng gây nên vết thương ở vùng bụng bên trái (vết 1) của ông Đỗ Thái C.

Tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKS-P2 ngày 13/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh S đã truy tố Phan Văn H để xét xử về tội *"Giết người"* theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HS-ST ngày 15/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh S đã quyết định:

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội *"Giết người"*.

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 11 *(Mười một)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/02/2020.

Căn cứ các điều 584, 585, 586, 587,591 và 357 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Buộc bị cáo Phan Văn H bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Đỗ Thái C tiền mai táng phí 46.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần 100.000.000 đồng. Tổng cộng 146.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Phan Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của người bị hại là Đỗ Nguyễn Thị Tường V sinh ngày 17/10/2002, Đỗ Nguyễn Tường P[1] sinh ngày 26/7/2007 kể từ ngày 21/02/2020 cho đến khi Tường V, Tường P[1] tròn 18 tuổi và cấp dưỡng cho mẹ của bị hại là cụ Trương Thị L[1] kể từ ngày 21/02/2020 cho đến khi cụ L[1] chết, với mức tiền cấp dưỡng 1.000.000 đồng/người/tháng.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án dân sự: Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất là 10%/năm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/9/2020, bà Nguyễn Thị K là người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo và buộc bị cáo phải thực hiện ngay việc bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, cấp dưỡng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà Nguyễn Thị K giữ nguyên kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo vì bị cáo rất là hổ báo, cố ý đâm chồng của bà chết, từ khi xảy ra vụ án đến nay bên bị cáo không thăm hỏi và cũng không có bồi thường đồng nào, gia đình người bị hại đã phải vay tiền để mai táng bị hại, lâm vào tình trạng khó khăn nên yêu cầu buộc bị cáo phải thực hiện ngay việc bồi thường 146.000.000 đồng và thực hiện ngay việc cấp dưỡng cho mẹ và hai con của người bị hại như Bản án sơ thẩm đã xử.

Bị cáo xin mức án nhẹ để sớm về làm có tiền bồi thường cho gia đình bị hại. Vì bị cáo nghèo, mẹ già, gia đình nghèo nên không có tiền để bồi thường. Sự việc xảy ra khi bị cáo say rượu nên không còn nhớ gì nữa.

Luật sư đề nghị xem xét bị cáo phạm tội trong lúc say rượu không còn biết gì, gia đình có hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, đề nghị cho mức án nhẹ để bị cáo sớm về kiếm tiền bồi thường cho gia đình bị hại.

Đại diện Viện Kiểm sát có ý kiến người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự; đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại hợp lệ. Về nội dung bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng bị cáo lại đâm chết bị hại, Cáo trạng đã truy tố bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ nhưng Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội *"Giết người"* quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự và đã xử phạt bị cáo 11 năm tù là chưa tương xứng, nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại, sửa Bản án sơ thẩm, tuyên bố bị cáo phạm tội theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt, xử phạt bị cáo từ 16 năm đến 18 năm tù.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại đảm bảo hình thức và thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định pháp y, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong

hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định vào ngày 21/02/2020, trong lúc cự cãi nhau, bị hại Đỗ Thái C dùng tay đánh vào vùng sườn trái của bị cáo nên bị cáo Phan Văn H dùng dao đâm vào mạn sườn trái làm Đỗ Thái C chết. Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội *"Giết người"* theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng với khung hình phạt đã truy tố tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKS-P2 ngày 13/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh S, nên không có căn cứ để chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu tuyên bố bị cáo phạm tội quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng con người, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự an toàn xã hội ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm. Bản án sơ thẩm đã cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, người bị hại cũng có một phần lỗi nên đã xử phạt bị cáo 11 năm tù là ở mức cao của khung hình phạt quy định phạt tù từ 07 năm đến 15 năm đã là tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết tăng nặng mới nên không có căn cứ để tăng nặng thêm về hình phạt cho bị cáo theo yêu cầu kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; giữ nguyên Bản án sơ thẩm theo đề nghị của bị cáo và luật sư là phù hợp.

[4] Bản án sơ thẩm đã ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường theo yêu cầu của gia đình người bị hại gồm: Mai táng phí 46.000.000 đồng, tổn thất tinh thần 100.000.000 đồng và cấp dưỡng cho mẹ và hai người con của bị hại với mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng/người/tháng, thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày xảy ra vụ án (ngày 21/02/2020) cho đến hết đời của cụ Trương Thị L[1] và đến khi Đỗ Nguyễn Thị Tường V và Đỗ Nguyễn Tường P[1] tròn 18 tuổi là có căn cứ, đúng quy định tại Điều 591 Bộ luật dân sự.

Tại điểm a khoản 2 Điều 2 Luật Thi hành án dân sự quy định đối với bản án bồi thường thiệt hại về tính mạng, tổn thất tinh thần, cấp dưỡng được thi hành ngay, mặc dù có thể bị kháng cáo, kháng nghị. Việc thi hành bản án là thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của cơ quan thi hành án dân sự, do đó, bà Nguyễn Thị K có quyền và nghĩa vụ liên hệ Cục Thi hành án dân sự tỉnh S để yêu cầu thi hành việc bồi thường theo bản án đã tuyên.

[5] Bản án sơ thẩm tuyên về trách nhiệm do chậm thi hành án không đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên sửa lại cho đúng.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị K là người đại diện hợp pháp của người bị hại. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HS-ST ngày 15/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh S.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội *"Giết người"*.

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 11 *(Mười một)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 21/02/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Buộc bị cáo Phan Văn H bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Đỗ Thái C tiền mai táng phí 46.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần 100.000.000 đồng. Cộng 146.000.000 đồng *(Một trăm bốn mươi sáu triệu đồng)*.

Buộc bị cáo Phan Văn H cấp dưỡng nuôi con của người bị hại là Đỗ Nguyễn Thị Tường V sinh ngày 17/10/2002, Đỗ Nguyễn Tường P[1] sinh ngày 26/7/2007 kể từ ngày 21/02/2020 cho đến khi Tường V, Tường P[1] tròn 18 tuổi và cấp dưỡng cho mẹ của bị hại là cụ Trương Thị L[1] kể từ ngày 21/02/2020 cho đến khi cụ L[1] chết. Mức tiền cấp dưỡng là 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng)*/người/tháng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Chánh án TANDTC
- Viện Trưởng VKSNDTC
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh S;
- Viện kiểm sát ND tỉnh S;
- Công an tỉnh S;
- Sở Tư pháp tỉnh S;
- Cục THADS tỉnh S;
- Trại tạm giam Công an tỉnh S (Trại tạm giam Công an tỉnh S tống đạt cho bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Công